

TÒA ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

QUẬN CẦU GIẤY

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 178/2020/HSST

Ngày: 16/07/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Ngọc Hà.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Hoàng Văn Hạnh**

2. Bà Đỗ Thu Hoài

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 185/2020/HSST ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phương Thu H, sinh năm 1991 tại Hà Nội; ĐKKHKT: phường N, quận C, Hà Nội; Nơi ở hiện tại: phường N, quận C, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:

Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Phương Xuân H1 (đã chết) và bà: Đồng Thị N; Chồng là: Bùi Thái H2; Có 02 con: lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; DCB số 036, lập ngày 26/12/2019 tại Công an quận C; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/12/2019. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Phạm Thị Thu H3**, sinh năm 1978 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi ở hiện tại: phường Q, quận C, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Phạm Văn T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị C; Chồng là: Nguyễn Văn P; Có 02 con: Lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: không; DCB số 037, lập ngày 26/12/2019 tại Công an quận C; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/12/2019. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. **Trần Hoài P1**, sinh năm 1985 tại Hà Nội; ĐKHKTT và nơi ở hiện tại: phường N, quận C, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Trần Quang H4 và bà: Lê Ngọc H5; Vợ là: Đặng Thị Thu T2; Có 02 con: Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; DCB số 038, lập ngày 26/12/2019 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/12/2019. Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 19/12/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an quận Cầu Giấy tuần tra kiểm soát trên đường Tô Hiệu, phát hiện Phương Thu H đang có hành vi bán số lô đề cho các khách đến chơi là: Nguyễn Văn

H6 và Phạm Thị Thu H3. Đồng thời, tổ công tác kiểm tra hành chính đối với: Trần Hoài P1, Hà Văn K, Đỗ Duy B, Trần Lan H7 phát hiện trên người có tờ tích kê ghi số lô, đề. Cơ quan công an đã lập biên bản thu giữ và mời các đối tượng về làm việc.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Phương Thu H: 01 tờ giấy phôi ghi các số đề, số lô bán cho khách vào ngày 19/12/2019, 01 điện thoại iphone lắp sim 0868****291 và số tiền 67.777.000 đồng. Thu giữ của Phạm Thị Thu H: 01 tờ giấy kích thước 5x10 cm ghi số lô đề. Thu giữ của Trần Hoài P1: 01 tờ giấy kích thước 5x10 cm ghi số lô đề. Thu giữ của Nguyễn Văn H6: 01 tờ giấy kích thước 10 x 15 cm ghi số lô đề. Thu giữ của Trần Tiến T: 01 tờ giấy kích thước 10 x 15 cm ghi số lô đề. Thu giữ của Trần Lan H7: 01 tờ giấy kích thước 10 x 15 cm ghi số lô đề. Thu giữ của Đỗ Duy B: 01 tờ giấy kích thước 10 x 15 cm ghi số lô đề. Thu giữ của Hà Văn K: 01 tờ giấy kích thước 10 x 15 cm ghi số lô đề.

Quá trình điều tra xác định: Phương Thu H có mẹ là Đồng Thị N mở quán nước tại sân chơi khu C5, phường N. Để kiếm thêm thu nhập, H vừa bán nước giúp mẹ, vừa nhận ghi thêm các số lô, số đề cho khách đến chơi. Khi có khách, H dùng tờ tích kê để ghi các số lô, số đề của khách rồi ký tên vào cuối tờ giấy, sau đó chép các số lô, đề mà khách đã mua vào 01 tờ phôi có kích thước A4 khác (được ghi thành hai phần, 01 bảng số lô đề khách đánh to và 01 bảng số lô đề khách đánh nhỏ) rồi đưa cho khách tờ tích kê. Hình thức chơi như sau:

Kết quả thắng thua được tính dựa vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày.

+ Đối với hình thức ghi số đề: Nếu khách chơi dự đoán 2 con số trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thì trúng đề với tỷ lệ khách đánh 1.000 đồng khi trúng sẽ được 70.000 đồng, nếu khách đánh trên 100.000 đồng thì H khuyến mại 10% số tiền cho khách mua, dưới 100.000 đồng thì giữ nguyên giá.

+ Đối với hình thức ghi số lô: Khách có thể chọn cặp số bất kỳ từ 00 đến 99 và đặt cược theo điểm nếu khách chơi chọn đúng cặp số trùng với 2 số cuối cùng trong tất cả các giải từ giải đặc biệt cho đến giải 7 thì khách sẽ thắng cược với tỉ lệ 1 điểm được 80.000 đồng. H thu của khách 23.000 đồng khi khách ghi 1 điểm lô nếu mua dưới 80 điểm và 22.500 đồng nếu mua trên 80 điểm.

+ Đối với lô xiên đôi, xiên 3, xiên 4: Khách chọn 2 (đối với xiên 2), chọn 3 (đối với xiên 3) và chọn 4 (đối với xiên 4) con lô khác nhau, kết hợp chúng thành 1 cặp rồi đánh, nếu các con số khách chọn đồng thời về cùng 1 ngày thì thắng cược với tỷ lệ đánh xiên đôi là 1.000 đồng thắng được 10.000 đồng, xiên 3 là 1.000 đồng thắng được 40.000 đồng, xiên 4 là 1.000 đồng thắng được 100.000 đồng. Nếu khách đánh trên 100.000 đồng thì H khuyến mại 10% số tiền cho khách mua, dưới 100.000 đồng thì giữ nguyên giá.

Phương Thu H khai: Trong ngày 19/12/2019, H đã bán số lô, đề, lô xiên cho nhiều khách khác nhau với quy định như trên. Tổng số tiền đã tổ chức đánh bạc là 68.951.000 đồng. Đến 18h cùng ngày, H bị cơ quan công an bắt quả tang khi ghi tích kê cho khách, vì chưa đến giờ kết quả xổ số miền Bắc nên H chưa kịp thanh toán được thua với khách. Sau khi bán số lô, đề cho khách xong thì H sẽ chuyển bảng cho hai đối tượng sử dụng zalo là “A Cương Lô” và “Phạm Thắng” với giá 1 điểm lô là 21.750 đồng, 72% số tiền đề và 60% số tiền lô xiên. Cụ thể, số lô đề mà H đã bán cho khách vào ngày 19/12/2020 như sau:

- Phạm Thị Thu H3 mua 03 số lô x 200 điểm, 01 số lô x 100 điểm, 02 số lô x 50 điểm. Tổng số tiền H mua số lô đề của H là 18.000.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang H3, chưa đến giờ có kết quả xổ số miền Bắc.

- Nguyễn Văn H6 mua 01 số lô xiên 3 x 30.000 đồng, 3 số lô x 5 điểm, 01 số đề x 20.000 đồng. Tổng số tiền H6 mua số lô đề của H là 395.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang H, chưa đến giờ có kết quả xổ số miền Bắc.

- Trần Hoài P1 mua 8 số lô x 25 điểm, 4 số đề x 25.000 đồng. Tổng số tiền P1 mua số lô đề của H là 4.600.000 đồng. Tại thời điểm bị kiểm tra, P1 thắng tổng cộng 75 điểm lô (trúng 3 số lô 78, 79, 89) tương ứng 6.000.000 đồng.

- Hà Văn K mua 01 số lô x 50 điểm, 4 số lô xiên 2 x 500.000 đồng. Tổng số tiền K mua số lô đề của H là 2.950.000 đồng. Tại thời điểm bị kiểm tra, chưa đến giờ có kết quả xổ số miền Bắc.

- Trần Tiến T mua 01 số lô x 10 điểm, 01 số đề x 70.000 đồng. Tổng số tiền T mua số lô đề của H là 300.000 đồng. Tại thời điểm bị kiểm tra, chưa đến giờ có kết quả xổ số miền Bắc.

- Đỗ Duy B mua 01 số lô x 25 điểm, 01 số lô x 5 điểm, 01 số lô xiên x 80.000 đồng và 01 số lô xiên x 30.000 đồng. Tại thời điểm bị kiểm tra, chưa đến giờ có kết quả xổ số miền Bắc.

- Trần Lan H7 mua 5 số lô x 2 điểm, 2 số lô xiên x 20.000 đồng. Tổng số tiền Lan H7 mua số lô đề của Thu H là 270.000 đồng. Tại thời điểm bị kiểm tra, H7 thắng tổng cộng 10 điểm lô (trúng 5 số lô 74,74,49,49,44) tương ứng 800.000 đồng.

Tổng số tiền Phương Thu H dùng để tổ chức đánh bạc với các con bạc là 68.951.000 đồng, trong đó:

- Tiền lô ghi trên bảng: $2.090 \text{ điểm} \times 22.500/\text{điểm} = 47.025.000 \text{ đồng}$; $451 \text{ điểm} \times 23.000\text{đ}/\text{điểm} = 10.373.000 \text{ đồng}$. Như vậy tổng số tiền lô là: 57.398.000 đồng.

Tiền lô xiên ghi trên bảng: 6.620.000 đồng.

Tiền đề ghi trên bảng: 4.933.000 đồng.

Tổng số tiền thực tế Phương Thu H thu của khách là 67.777.000 đồng, trong đó: Tiền lô: 57.398.000 đồng. Tiền lô xiên: 5.830.000 đồng. Tiền đề: 4.549.000 đồng.

Số tiền Phương Thu H hưởng lợi từ việc bán lô, đề là: 67.777.000 đồng – 72% x 4.933.000 đồng (đề) – 2.541 x 21.750 đồng (lô) – 60% x 6.620.000 đồng = 4.988.000 đồng.

Phạm Thị Thu H3 khai: khoảng 17h30' ngày 19/12/2019, H3 đến quán nước tại sân chơi khu C5, phường N gặp H mua các số lô 01, 21, 78 mỗi số 200 điểm, số lô 87 x 100 điểm, số lô 10, 12 mỗi số 50 điểm với giá 22.500 đồng/điểm. Khi H3 đang lấy tích kê và trả tiền cho H thì cơ quan công an vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tờ tích kê rồi mời về trụ sở để làm việc.

Trần Hoài P1 khai: khoảng 17h ngày 19/12/2019, P1 đến quán nước tại sân chơi khu C5, phường N gặp H và mua các số lô 57, 75, 68, 86, 78, 87, 89, 98 mỗi số 25 điểm, tổng cộng 400 điểm với giá 22.500 đồng/điểm, số đề 29, 92, 79, 97 mỗi số 25.000 đồng. Sau khi đến giờ có kết quả, P1 so sánh những số lô đề đã mua với kết quả xổ số miền Bắc thì trúng 01 số lô 78, 89, 89 mỗi số 25 điểm, như vậy thắng tổng cộng 75 điểm số lô tương ứng số tiền 6.000.000 đồng. Khoảng 18h30', P1 đi ra quán nước để gặp H lấy tiền thắng thì bị cơ quan công an kiểm tra, thu giữ tích kê và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, lời khai của Phương Thu H, Phạm Thị Thu H3 và Trần Hoài P1 phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn H6, Hà Văn K, Trần Tiến T, Đỗ Duy B, Trần Lan H7 và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Văn H, Hà Văn K, Trần Tiến T, Đỗ Duy B, Trần Lan H7; số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Nhân thân Nguyễn Văn H, Hà Văn K, Trần Tiến T, Đỗ Duy B chưa có tiền án, tiền sự; Trần Lan H7 có 01

tiền sự về tội đánh bạc năm 1998 (đã xóa). Ngày 25/5/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn H6, Hà Văn K, Trần Tiến T, Đỗ Duy B, Trần Lan H7 về hành vi đánh bạc với hình thức phạt tiền 350.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với 02 đối tượng sử dụng zalo “A Cương Lô” và “Phạm Thắng” là người mà H khai đã chuyển bảng lô đề cho. Kiểm tra điện thoại của Phương Thu H, tài khoản zalo “A Cương Lô” có số điện thoại 0328***555, tài khoản “Phạm Thắng” không có số điện thoại, Phương khai số điện thoại này là 0366***872. Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ điện tín và xác minh thông tin chủ 02 thuê bao trên. Kết quả số điện thoại 0328***555 có chủ thuê bao là Nguyễn Thị Quỳnh T (SN: 1996 HKTT: thôn H, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang). Qua xác minh, công an xã G cho biết có người tên là Nguyễn Thị Quỳnh T2 ở địa chỉ trên, làm việc với bà Lê Thị S là mẹ đẻ của T2 cho biết T2 không thường xuyên có mặt tại địa chỉ trên. Cơ quan điều tra đã triệu tập T2 đến làm việc, gửi giấy triệu tập cho bà S nhưng bà không ký nhận, T2 không lên làm việc. Kết quả số điện thoại 0366***872 có chủ thuê bao là Nguyễn Thị D (SN: 1977, HKTT: xã Đ, huyện P, Hà Nội). Tiến hành xác minh, chị D cho biết số điện thoại này hiện chồng chị là Lương Đức V (SN: 1977, HKTT: xã Đ, huyện P, Hà Nội) đang sử dụng. Anh V khai là anh họ của H, không sử dụng tài khoản zalo “Phạm Thắng” và không biết gì việc mua bán lô đề của H, H khai do thời điểm bị bắt không nhớ số điện thoại của đối tượng có tài khoản zalo “Phạm Thắng” nên khai nhầm số điện thoại của anh họ. Cơ quan điều tra đã gửi Công văn đề nghị PA05 xác định nhân thân lai lịch các đối tượng sử dụng 02 nick zalo trên nhưng hiện chưa có công văn phúc đáp. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến hành vi nhận các số lô, đề của các đối tượng sử dụng nick zalo “A Cương Lô” và “Phạm Thắng” để điều tra, làm rõ sau.

Tại bản cáo trạng số 194/CT-VKSCG ngày 25/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo Phương Thu H về tội “Tổ chức đánh bạc”, theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Phạm Thị Thu H3 và Trần Hoài P1 về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên. Sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi cũng như nhân thân các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo: Phương Thu H từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Phạm Thị Thu H3 từ 10 đến 16 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 32 tháng; Trần Hoài P1 từ 08 đến 14 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 28 tháng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 67.777.000 đồng, 01 điện thoại iphone màu ghi trắng lắp sim số 0868***291 thu giữ của bị cáo H. Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 7 tích kê ghi số lô đề ngày 19/12/2019; 01 tờ phiê ghi số lô đề ngày 19/12/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận

Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, thống nhất với nhau, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và vật chứng thu được trong vụ án. Thấy đủ cơ sở kết luận: Ngày 19/12/2020, tại số 117C5 T, phường N, quận C, Hà Nội, Phương Thu H đã có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức nhận ghi số lô, đề cho các khách chơi với số tiền là 68.951.000 đồng. Số tiền Phương Thu H hưởng lời từ việc bán lô, đề là 4.988.000 đồng. Trong đó, Phạm Thị Thu H3 đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của H với số tiền 18.000.000 đồng. Trần Hoài P1 đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của H với số tiền 4.600.000 đồng, thắng số tiền 6.000.000 đồng, tổng cộng tiền đánh bạc và tiền thắng là 10.600.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Phương Thu H đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc”, theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Hành vi của Phạm Thị Thu H3 và Trần Hoài P1 đã phạm vào tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc phát triển trong xã hội và gây ảnh hưởng xấu đến kinh tế và hạnh phúc của nhiều gia đình, bị dư luận xã hội lên án, pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo đều là những người có nhận thức

pháp luật, biết hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật, song do ham hưởng lợi bất chính, ý thức chấp hành pháp luật kém các bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo trước pháp luật để giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

Xét đến vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo Phương Thu H trong vụ án này là người tổ chức đánh bạc, ngày 19/12/2019 bị cáo đã bán số lô đề, thu của khách đánh bạc là 68.951.000 đồng. Bị cáo Phạm Thị Thu H3 dùng số tiền 18.000.000 đồng để đánh bạc. Bị cáo Trần Hoài P1 dùng số tiền 4.600.000 đồng để đánh bạc và thắng 6.000.000 đồng, tổng cộng là 10.600.000 đồng. Do vậy khi cân nhắc mức hình phạt bị cáo H là cao nhất, sau đó đến bị cáo H3 và cuối cùng là bị cáo P1.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung: Khi quyết định hình phạt hội đồng xét xử xem xét, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nhân thân tốt; Bị cáo H phạm tội lần đầu và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo H3 và P1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho các bị cáo một phần hình phạt. Xét các bị cáo đều là những người có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự quản lý của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 3 Điều 321, khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét các bị cáo công việc và thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[5] Xử lý tang vật và án phí: Đối với số tiền 67.777.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại iphone màu ghi trắng lắp sim số 086***0291 thu giữ của bị cáo H do sử dụng vào việc liên hệ để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 7 tích kê ghi số lô đề ngày 19/12/2019; 01 tờ phi ghi số lô đề ngày 19/12/2019.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phương Thu H phạm tội Tổ chức Đánh bạc. Các bị cáo Phạm Thị Thu H3 và Trần Hoài P1 phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- **Phương Thu H 20 (Hai mươi)** tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 40 (Bốn mươi) tháng, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

- **Phạm Thị Thu H3 12 (Mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường Q, quận C, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án.

- **Trần Hoài P3 10 (Mười)** tháng tù cho hưởng án treo, hạn thử thách 20 (Hai mươi) tháng, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án.

- Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Nghị quyết 326 /2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; mục A danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 7 tích kê ghi số lô đề ngày 19/12/2019; 01 tờ phiê ghi số lô đề ngày 19/12/2019.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 67.777.000 đồng và 01 điện thoại iphone màu ghi trắng lắp sim số 0868***291 thu giữ của bị cáo Phương Thu H.

(Theo Giấy nộp tiền của Công an quận C ngày 02/7/2020 vào tài khoản tại kho bạc nhà nước Cầu Giấy và Biên bản giao nhận vật chứng số 213-GN/THA-CA ngày 02/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy).

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND thành phố Hà Nội;

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND thành phố Hà Nội;

- VKSND quận Cầu Giấy;

- Công an quận C,

Lê Thị Ngọc Hà

- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;

- Sở tư pháp TP Hà Nội;

- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;

- UBND P.N;

- UBND P.Q;

- Bị cáo;

- Lưu: HS, VT.